

THỰC TRẠNG VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN VỀ CƠ SỞ KINH TẾ, HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP TỈNH BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2012 - 2017

*ThS. Khổng Văn Thăng**

Tóm tắt:

Theo kết quả Tổng điều tra kinh tế, tại thời điểm 1/7/2017, trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh có 125.071 đơn vị kinh tế hành chính sự nghiệp (KTHCSN), tăng 23,9% so với năm 2012, tương ứng tăng 24.161 đơn vị. Như vậy, trong giai đoạn 2012-2017, bình quân mỗi năm tăng 4,39%, tương ứng tăng 4.832 đơn vị; đây là mức tăng khá cao, tuy nhiên thấp hơn mức tăng bình quân 5,1% của thời kỳ trước (2007-2012). Mức tăng về số lao động cao hơn so với mức tăng số lượng đơn vị: Năm 2017, lao động đang làm việc trong các đơn vị KTHCSN là 586.646 người, tăng 57,02%, tương ứng tăng 213.030 người. Bình quân mỗi năm thời kỳ này tăng 9,44%, tương ứng tăng 42.606 người; đây là mức tăng cao hơn mức tăng 7,44% của thời kỳ trước.

1. Xu hướng biến động số cơ sở và lao động theo loại hình đơn vị kinh tế

Kết quả tổng điều tra kinh tế năm 2017 cho thấy khu vực doanh nghiệp là loại hình dẫn đầu mức tăng cả về số lượng cơ sở và số lượng lao động. Tính đến 01/01/2017, toàn tỉnh có 5.106 doanh nghiệp thực tế đang hoạt động, tăng 75,9%, tương ứng tăng 2.204 doanh nghiệp so với năm 2012. Như vậy, bình quân mỗi năm giai đoạn 2012-2017 số lượng cơ sở

tăng 12,0%, tương đương tăng 441 doanh nghiệp, số lượng lao động tăng 17,4%, tương ứng 36.436 lao động, bình quân mỗi doanh nghiệp sử dụng 64,7 lao động.

Trong khu vực doanh nghiệp, khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI có số lượng lao động chiếm tỷ trọng lớn nhất (chiếm 64,43%) tổng số lao động, giai đoạn 2012-2017 cũng có số lao động tăng nhanh nhất là 309,66%. Khối doanh nghiệp ngoài nhà nước từ 2.692 năm 2012 lên

4.438 doanh nghiệp năm 2017, tăng 1.746 doanh nghiệp tương ứng 64,46%, số lao động cũng tăng mạnh từ 71.199 lao động năm 2012 đến 109.744 lao động năm 2017 do có chính sách ưu đãi mạnh mẽ của tỉnh về cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp làng nghề, tạo điều kiện tốt nhất để mọi người dân khởi nghiệp. Ngược lại, doanh nghiệp nhà nước có xu hướng giảm dần cả về số doanh nghiệp và số lao động, nếu năm 2012 có 20 doanh nghiệp thu hút 8.210

* Phó Cục trưởng, Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh

lao động thì đến 2017 chỉ còn 17 doanh nghiệp và chỉ còn sử dụng 7.755 lao động, giảm 15% về số lượng doanh nghiệp và giảm 5,54% về số lao động.

Đối với loại hình Hợp tác xã (HTX) xu hướng giảm cả về số cơ sở và số lao động do trong thời kỳ 2012 - 2017, các hợp tác xã, chủ yếu là hợp tác xã nông nghiệp đang

trong quá trình tổ chức lại và chuyển đổi mô hình hoạt động theo quy định của Luật hợp tác xã năm 2012; theo đó, có nhiều hợp tác xã hoạt động không hiệu quả đã chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác hoặc giải thể, cụ thể năm 2012 toàn tỉnh có 490 HTX nông nghiệp đến 2017 chỉ còn 305 HTX, giảm 37,76%.

Bảng 1: Số cơ sở và số lao động phân theo loại hình các đơn vị kinh tế tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012-2017

Tên chỉ tiêu	Số cơ sở (đơn vị)		Lao động (người)		Năm 2017 so với 2012	
	2012	2017	2012	2017	Số cơ sở (%)	Lao động (%)
	1	2	3	4	5=2/1	6=4/3
TỔNG SỐ	98.506	122.294	337.839	547.239	124,15	161,98
1. Doanh nghiệp	2.902	5.106	148.135	330.318	175,95	222,98
1.1 Doanh nghiệp nhà nước	20	17	8.210	7.755	85,00	94,46
1.2. Doanh nghiệp ngoài nhà nước	2.692	4.438	71.199	109.744	164,86	154,14
1.3. Doanh nghiệp FDI	190	651	68.726	212.819	342,63	309,66
2. Hợp tác xã	619	410	7.383	4.539	66,24	61,48
Trong đó: HTX nông, lâm nghiệp và thủy sản	490	305	5.025	2.998	62,24	59,66
3. Cơ sở SXKD cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản	94.985	116.778	182.321	212.382	122,94	116,49

Nguồn: Kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2017 tỉnh Bắc Ninh

Đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh (SXKD) cá thể, năm 2017 cũng tăng khá cao so với năm 2012 cả về số lượng cơ sở và số lao động. Tính đến 01/7/2017, toàn tỉnh có 116.778 cơ sở SXKD cá thể, tăng 22,9%; có 212.382 lao động, bình quân mỗi năm tăng 3,1%, bình quân 1 cơ sở SXKD sử dụng 1,8 lao động, giảm 0,1 lao động/ cơ sở so với năm 2012.

2. Xu hướng biến động số cơ sở và lao động khu vực hành chính sự nghiệp và tôn giáo, tín ngưỡng

Đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN), so với các loại hình khác, khối này tăng chậm cả về số lượng đơn vị và lao động. Đến ngày 01/01/2017, toàn tỉnh có 1.579 đơn vị HCSN, tăng 4,2%, tương ứng tăng 64 đơn vị; có 37.786 lao động trong các đơn vị này, tăng 9,8% (tương ứng tăng 3.371 người). Như

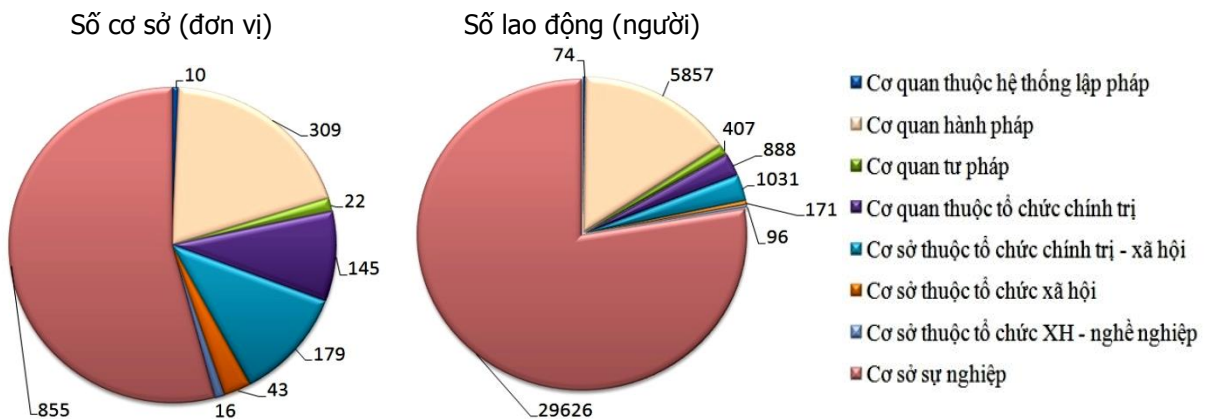
THỐNG KÊ VÀ CUỘC SỐNG

vậy, so với giai đoạn 2007-2012, mức tăng về số đơn vị cao hơn nhưng mức tăng về số lao động lại thấp hơn (giai đoạn 2007-2012 tăng 2% về số đơn vị và tăng 25,9% về số lao động). Trong khối này, các nhóm cơ quan hành pháp, các tổ chức chính trị xã hội giảm cả về số đơn vị và số lao động; ngược lại, các đơn vị thuộc tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các đơn vị sự nghiệp tăng cả về số đơn vị và số lao động. Nguyên

nhân chính tác động đến các xu hướng trên là do thực hiện chủ trương, chính sách tinh giản bộ máy, giảm biên chế trong cơ quan hành chính, đồng thời thực hiện thúc đẩy xã hội hóa trong y tế, văn hóa, xã hội. Năm 2017 bình quân mỗi đơn vị có 18,7 lao động tăng 1,4 lao động so năm 2012. Các tổ chức chính trị tăng về số đơn vị nhưng giảm về số lao động bình quân 1 đơn vị, bình quân giảm 1,2 người/đơn vị. Các tổ chức

chính trị - xã hội giảm cả về số đơn vị và giảm về lao động bình quân 1 đơn vị, mức giảm là 3,3 người/đơn vị. Thực tế này cho thấy, thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong hệ thống chính trị, nhất là bộ máy quản lý nhà nước, bước đầu có hiệu quả giảm số đầu mỗi cơ quan, đơn vị, tuy nhiên nỗ lực thực hiện tinh giản biên chế chưa đạt hiệu quả, mức giảm chậm.

Hình 1: Số cơ sở và số lao động thuộc khu vực hành chính sự nghiệp năm 2017



Nguồn: Kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2017 tỉnh Bắc Ninh

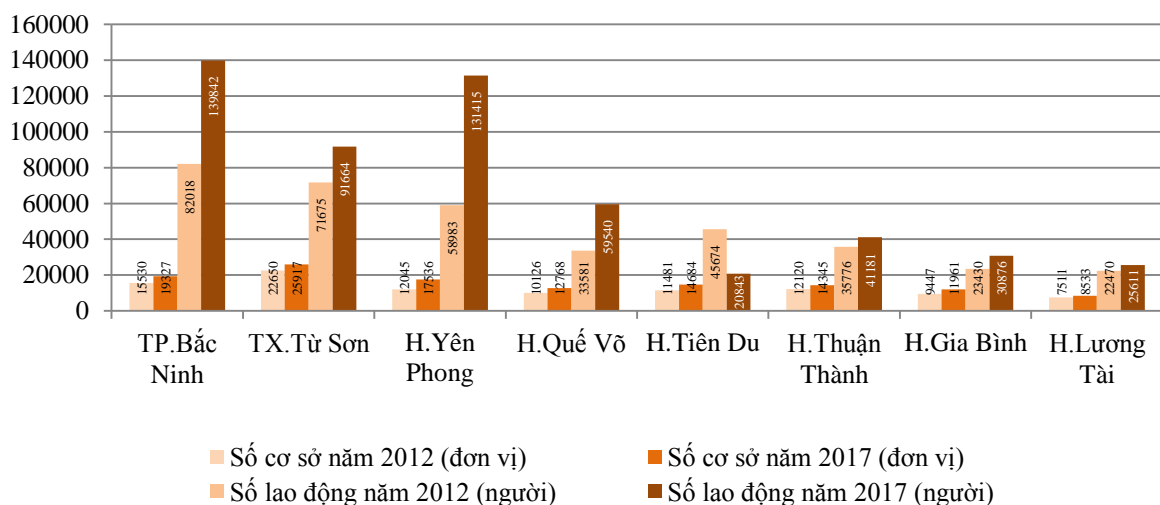
Khối tôn giáo, tín ngưỡng, số cơ sở và số lao động đều có mức tăng cao, nhưng về số lao động lại tăng chậm hơn thời kỳ trước. Đến 2017, toàn tỉnh có 1.198 cơ sở thuộc các tôn giáo, tín ngưỡng, với 1.621

chức sắc lao động làm việc thường xuyên tại các cơ sở này. So với 2012, số cơ sở tăng 34,8%, lao động tăng 19,2% (thời kỳ trước mức tăng tương ứng là 91,1% và 46,4%), về qui mô lao động bình quân 1 cơ sở, giảm từ

1,53 người xuống còn 1,35 người/1 cơ sở.

Xét theo đơn vị hành chính, sau 5 năm, số cơ sở và số lao động ở 8 địa phương trong tỉnh đều tăng cao, xem cụ thể ở Hình 2 dưới đây:

Hình 2: Số cơ sở và lao động phân theo đơn vị hành chính tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2012-2017



Nguồn: Kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2017 tỉnh Bắc Ninh

3. Số cơ sở và số lao động phân theo khu vực kinh tế

Giai đoạn 5 năm (2012-2017) kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh đã đạt được những thành tựu ấn tượng. Đặc biệt là kinh tế hàng năm tăng trưởng với tốc độ cao, cơ cấu chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp hóa; tỷ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản trong tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) giảm nhanh và tỷ trọng của khu vực công nghiệp - xây dựng và khu vực dịch vụ ngày càng tăng. Kết quả sơ bộ cuộc tổng điều tra xét trên góc độ biến động số lượng cơ sở và lao động trong các cơ sở KTHCSN phân theo khu vực kinh tế cũng phản ánh khá rõ điều đó. Động thái trong 5 năm, từ năm 2012 đến năm 2017, số lượng cơ sở và số lượng lao động trong các cơ sở KTHCSN trên địa bàn tỉnh tăng rất nhanh, nhưng trong từng khu vực kinh tế có sự khác biệt về xu hướng và tốc độ biến động, đó là: Khu vực nông, lâm, thủy sản giảm 36,9% số lượng đơn vị, tương ứng giảm 185 cơ sở và giảm 17% số lượng lao động, tương ứng giảm 1.108 người. Khu vực công nghiệp xây dựng tăng 11% số lượng đơn vị, tương ứng tăng

4.406 cơ sở và tăng 71% số lượng lao động, tương ứng tăng 162.266 người. Khu vực dịch vụ tăng 33,1% số lượng đơn vị, tương ứng tăng 19.940 cơ sở và tăng 37,4% số lượng lao động, tương ứng tăng 51.872 người.

Tóm lại, sau 5 năm các cơ sở KTHCSN của tỉnh Bắc Ninh đã có bước tăng trưởng khá ấn tượng, đặc biệt các cơ sở kinh tế không chỉ tăng mạnh về số lượng mà quy mô cũng có sự phát triển mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào tăng trưởng GRDP của tỉnh giai đoạn 2012-2017 tăng 8,6%/năm, thu hút lao động giải quyết việc làm mới cho gần 215 nghìn người. Đây chính là tiền đề quan trọng để tỉnh Bắc Ninh hoàn thành mục tiêu là tỉnh công nghiệp và tiến tới trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022 như Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh đề ra./.

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh (2018), *Niên giám Thống kê năm 2017*;
2. Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh (2018), *Kết quả sơ bộ Tổng điều tra kinh tế năm 2017 tỉnh Bắc Ninh*.